

Bản án số: 91/2026/HS-PT

Ngày: 27-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán:

Ông Trần Minh Tấn

Ông Phùng Văn Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2026/HS-PT ngày 24/4/2026 đối với bị cáo Đào Kim N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2026/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đào Kim N, sinh ngày 01/01/1984, tại Cà Mau; số CCCD: 096184011148, cấp ngày 31/10/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C; nơi cư trú: Ấp Đ, xã P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Bé H (đã chết) và bà Phan Kim H1 (đã chết); chồng tên Huỳnh Hải N1 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị (không được Tòa án triệu tập): Phạm Ngọc B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập): Gồm có 05 người.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 03/8/2025, lực lượng Công an xã H, tỉnh Cà Mau tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của bà Bùi Thị H2 ở ấp T, xã H, tỉnh Cà Mau, phát hiện Phạm Ngọc B, Phạm Ngọc T, Phan Kiều O và Trần Duy K đang đánh bạc trái phép dưới hình thức “đánh bài tiến lên 06 lá” được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc 400.000 đồng và 09 bộ bài tây (bài 52 lá) đã qua sử dụng; thu giữ của Phạm Ngọc B số tiền 110.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu

xanh; thu của Phạm Ngọc T số tiền 170.000 đồng. Qua kiểm tra điện thoại của Phạm Ngọc B, lực lượng làm nhiệm vụ phát hiện ngày 02/8/2025, B đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề với Đào Kim N qua ứng dụng Z.

Quá trình điều tra đã xác định:

1. Hành vi đánh bạc “đánh bài tiến lên 06 lá” của Phạm Ngọc B, Phạm Ngọc T, Phan Kiều O và Trần Duy K tại nhà của Bùi Thị H2:

Trưa ngày 03/8/2025 tại nhà H2 tổ chức đánh bạc để lấy tiền tiêu. H2 lấy 09 bộ bài tây (bài 52 lá) cho B, T, O và K đánh bài tiến lên 06 lá, số tiền được thua mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng (ai tới nhất thắng 10.000 đồng, tới nhì thắng 5.000 đồng, tới ba thua 5.000 đồng, tới tư thua 10.000 đồng; tới trắng thắng cả 03 người còn lại, mỗi người 10.000 đồng). H2 lấy tiền tiêu ván bài tới trắng, mỗi ván 10.000 đồng của người thắng. Tất cả chơi đến 12 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã H bắt quả tang.

2. Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề của Đào Kim N với Phạm Ngọc B và Nguyễn Minh B1:

Đào Kim N hoạt động đánh bạc dưới hình thức lô đề, vai trò làm thầu trực tiếp ăn thua với người chơi. Cách thức xác định thắng thua là đối chiếu với kết quả mở thưởng của các Công ty Xổ số kiến thiết (Đài mở thưởng) mà người chơi đã mua số lô đề. Theo thỏa thuận giữa N và người chơi thì số tiền mua lô đề người chơi phải trả và tỷ lệ thắng đề được xác định như sau:

- Số đầu, đuôi thì số tiền người mua phải trả 80% và tỷ lệ là 01 thắng là 70 lần (Nếu mua 1.000 đồng thì trả 800 đồng và nếu thắng được 70.000 đồng).

- Số lô 02 con, số tiền phải trả 14,5/18 ở cụm Đ và Miền T1 (Nếu mua 1.000 đồng số lô thì phải trả 14.500 đồng/18 lô) và 22/27 ở Đài M (Nếu mua 1.000 đồng thì phải trả 22.000 đồng/27 lô). Tỷ lệ thắng 80 lần/01 lô (Nếu thắng 01 lô số tiền 1.000 đồng thì được 80.000 đồng).

- Số đá 02 cặp số, số tiền phải trả giống như số lô 02 con nhưng gấp 2 lần (cụm đài M và Miền T1 nếu 1.000 đồng số đá thì phải trả 14.500 đồng x 2 lần = 29.000 đồng; Đài Miền Bắc nếu 1.000 đồng thì phải trả 22.000 đồng x 2 lần = 44.000 đồng). Tỷ lệ thắng là 600 lần/ 01 cặp số (Nếu thắng 01 cặp số với số tiền 1.000 đồng thì được 600.000 đồng).

- Số đá 03 cặp số, số tiền phải trả cũng giống như số lô 02 con số nhưng gấp 6 lần. Tỷ lệ thắng là 600 lần cho mỗi cặp số đá xoay vòng.

N đã bán lô đề cho Phạm Ngọc B và Nguyễn Minh B1, cụ thể:

Đối với Phạm Ngọc B: Ngày 02/8/2025, B sử dụng tài khoản Zalo tên “Ngọc M” nhắn tin đến tài khoản tên “Kimngandao” của N để mua nhiều số lô đề ở các cụm đài. Số tiền đánh bạc của B với N được xác định như sau:

- Cụm Đ: B mua ở các Đài H, Long An, Bình Phước và Thành phố Hồ Chí Minh; thời gian mở thưởng lúc 16 giờ 15 phút. Cụ thể:

- + Đài H gồm 04 con số đầu đuôi, số tiền 225.000 đồng; 03 số đá loại hai cặp số, số tiền 10.000 đồng x 18 lô x 2 lần = 720.000 đồng; 02 con số lô hai con số, số tiền 70.000 đồng x 18 lô = 1.260.000 đồng. Theo thỏa thuận, B đã trả cho N tổng số tiền 1.775.000 đồng (180.000 đồng số đầu đuôi, 580.000 đồng số đá và 1.015.000 đồng số lô). Đối với chiếu với kết quả mở thưởng thì B không trúng, số tiền đánh

bạc của B và N ở đài này là 2.205.000 đồng; số tiền N được cũng như B thua là 1.775.000 đồng.

+ Đài Thành phố H gồm 03 con số lô, số tiền 50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng và B đã trả cho N là 725.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng thì B không trúng, số tiền đánh bạc của B và N ở đài này là 900.000 đồng; số tiền N được cũng như B thua là 725.000 đồng.

+ Đài L gồm 03 con số lô, số tiền là 50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng và B đã trả cho N là 725.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng thì B đã trúng 01 lô, với số tiền là 20.000 đồng x 80 lần = 1.600.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của B và N ở đài này là 2.500.000 đồng (900.000 đồng + 1.600.000 đồng); số tiền B được cũng như N thua là 875.000 đồng (1.600.000 đồng – 725.000 đồng).

+ Đài B gồm 03 con số lô, với số tiền là 50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng và B đã trả cho N là 725.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng thì B không trúng, nên số tiền đánh bạc của B và N ở đài này là 900.000 đồng; số tiền N được cũng như B thua là 725.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của B và N ở cụm đài này là 6.505.000 đồng (2.205.000 đồng + 2.500.000 đồng + 900.000 đồng + 900.000 đồng); Số tiền N được và B thua là 2.350.000 đồng.

- Đài M: Bê mua ở các đài Đà Nẵng, Quảng N2 và Đắk Nông; thời gian mở thưởng là 17 giờ 15 phút. Cụ thể:

+ Đài Đ gồm 05 con số lô, số tiền 50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng và B đã trả cho N 725.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng thì B đã trúng 01 lô, số tiền 15.000 đồng x 80 lần = 1.200.000 đồng. Số tiền đánh bạc của B và N ở đài này là 2.100.000 đồng (900.000 đồng + 1.200.000 đồng); số tiền B được cũng như N thua là 475.000 đồng (1.200.000 đồng – 725.000 đồng).

+ Đài Q gồm 05 con số lô, số tiền 50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng và B đã trả cho N 725.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng thì B đã trúng 01 lô, số tiền 15.000 đồng x 80 lần = 1.200.000 đồng. Tương tự, số tiền đánh bạc của B và N ở đài này là 2.100.000 đồng; số tiền Bê được cũng như N thua là 475.000 đồng.

+ Đài Đ gồm 05 con số lô, với số tiền là 50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng và B đã trả cho N 725.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng thì B không trúng, số tiền đánh bạc của B và N ở đài này là 900.000 đồng; số tiền N được cũng như B thua là 725.000 đồng.

Vậy, tổng số tiền đánh bạc của B và N ở cụm đài này là 5.100.000 đồng (2.100.000 đồng + 2.100.000 đồng + 900.000 đồng); Số tiền B được và N thua là 225.000 đồng.

- Đài M (đài Hà Nội): Mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút; Bê mua gồm 07 số đá loại hai cặp số, số tiền 42.000 đồng x 27 lô x 2 lần = 2.268.000 đồng; 04 con số lô, số tiền 21.000 đồng x 27 lô = 567.000 đồng; 01 số đá loại ba cặp số (đá xoay vòng), số tiền 5.000 đồng x 27 lô x 6 lần = 810.000 đồng. Như thỏa thuận, B đã trả cho N 2.970.000 đồng (1.848.000 đồng số đá loại hai cặp số, 462.000 đồng số lô và 660.000 đồng số đá ba cặp số). Đối chiếu với kết quả mở thưởng thì B đã trúng 02 lô số lô, tổng số tiền 10.000 đồng x 80 lần = 800.000 đồng (Bê không trúng số đá).

Vậy, số tiền đánh bạc của B và N ở đài này là 4.445.000 đồng (2.268.000 đồng + 567.000 đồng + 810.000 đồng + 800.000 đồng); và số tiền N được cũng như B thua là 2.170.000 đồng.

Đối với Nguyễn Minh B1: Ngày 06/6/2025, Ba liên hệ mua số lô đề của N ở cụm đài M1 (cụ thể là đài Trà Vinh và Bình Dương); N ghi âm lại (file ghi âm được lưu trên điện thoại hiệu VIVO V25 PRO màu đen, có gắn sim số 0912.460.152 của N). Qua đó, số tiền đánh bạc của N và B1 được xác định như sau:

- Đài T gồm 01 con số đầu đuôi, số tiền 100.000 đồng; 05 con số lô, số tiền 50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng. Số tiền Ba phải trả cho N là 805.000 đồng (80.000 đồng + 725.000 đồng). Đối với chiều với kết quả mở thưởng thì Ba không trúng số đầu đuôi; trúng 01 lô số lô, với số tiền là 10.000 đồng x 80 lần = 800.000 đồng. Vậy, số tiền đánh bạc của B1 và N ở đài này là 1.800.000 đồng (100.000 đồng + 900.000 đồng + 800.000 đồng); và số tiền Ba được cũng như N thua là 5.000 đồng (805.000 đồng – 800.000 đồng).

- Đài B gồm 03 con số lô, với số tiền là 30.000 đồng x 18 lô = 540.000 đồng và số tiền Ba phải trả cho N là 435.000 đồng. Đối với chiều với kết quả mở thưởng thì Ba trúng 02 lô, với tổng số tiền là 20.000 đồng x 80 lần = 1.600.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của B1 và N ở đài này là 2.140.000 đồng (540.000 đồng + 1.600.000 đồng); và số tiền Ba được cũng như N thua là 1.165.000 đồng (1.600.000 đồng – 435.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của B1 và N là 3.940.000 đồng (1.800.000 đồng + 2.140.000 đồng); Số tiền Ba được và N thua là 1.170.000 đồng (1.165.000 đồng + 5.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2026/HS-ST ngày 10/3/2026, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt đối với bị cáo còn lại, xử lý tiền thu lợi bất chính, vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/3/2026, bị cáo N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, sửa án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N, không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 16/2026/HS-ST ngày 10/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau về phần hình phạt đối với các bị cáo N và B.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Kim N thừa nhận hành vi phạm tội, cụ thể: Ngày 02/8/2025, các bị cáo Phạm Ngọc B và Đào Kim N thực hiện hành vi mua bán số đề. Tổng số tiền B và N tham gia đánh bạc ở đài M là 6.505.000 đồng và ở đài M là 5.100.000 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau đã xét xử các bị cáo B và N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo đánh bạc vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, chỉ có bị cáo N kháng cáo.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét và đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo N gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cha ruột bị cáo là thương binh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên nhưng lại được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là không đúng, cần được điều chỉnh lại. Tuy nhiên, mức hình phạt 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là phù hợp với vị trí, vai trò của bị cáo làm thầu trực tiếp ăn thua với người chơi trong vụ án. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận. Đối với bị cáo B không có kháng cáo, nhưng xét thấy cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tiền án chưa được xoá để từ đó xác định tình tiết tăng nặng tái phạm là không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự. Dù vậy, với nhân thân xấu do đã từng bị kết án về hành vi đánh bạc, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo B 09 tháng tù là tương xứng. Theo đó, cấp phúc thẩm cũng cần điều chỉnh lại phần lý lịch tư pháp là có lợi cho bị cáo B.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận một phần.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Kim N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2026/HS-ST ngày 10/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Kim N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc B 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 4-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4-CM;
- Công an xã Hưng Mỹ, xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế